

Bài 1 (Câu 2 – đề nghiệp vụ tín dụng 1) - Bài tập hạn mức tín dụng

Đề bài:

Công ty A là khách hàng mới. Năm 2008 Công ty phát sinh nhu cầu vay vốn tại ngân hàng anh chị và đề nghị Ngân hàng xây dựng cho 1 hạn mức vay vốn trong năm 2008, công ty gửi đến Ngân hàng anh chị báo cáo tài chính năm 2007 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2008 với một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2006
1	Tổng tài sản	68,350	40,150
A	Tài sản lưu động	64,000	40,100
	- Vốn bằng tiền & CKĐTTCTNH	3,000	1,800
	- Các khoản phải thu	32,500	32,000
	- Hàng tồn kho	27,000	6,200
	- TSLĐ khác	1,500	100
B	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	4,350	50
	- Tài sản cố định	2,850	30
	Tr,đó: + Nguyên giá TSCĐ	3,000	45
	+ Hao mòn lũy kế	-150	-5
	- Đầu tư tài chính dài hạn	0	0
	- Tài sản dài hạn khác	1,500	20
2	Tổng nguồn vốn	68,350	40,150
A	Vốn chủ sở hữu	10,000	10,000

B	Nợ phải trả	58,350	30,150
	* Nợ dài hạn	20	30
	* Nợ ngắn hạn	58,330	30,120
	- Vay và nợ ngắn hạn	50,280	27,000
	- Phải trả người bán	6,000	3,000
	- Thuế và các khoản nộp NN	2,000	120
	- Các khoản phải trả phải nộp khác	50	0

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2007 và kế hoạch năm 2008

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2007	Kế hoạch 2008
1	Giá trị sản lượng	195,000	270,000
2	Doanh thu thuần	133,000	189,000
3	Giá vốn hàng bán	100,000	150,000
4	Thuế các loại phải nộp	2,000	3,000
5	Lợi nhuận sau thuế	399	567
6	Khấu hao cơ bản	145	165

1. Tính toán các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của doanh nghiệp, cụ thể:

- Hệ số thanh toán nhanh
- Hệ số thanh toán ngắn hạn

- Vòng quay vốn lưu động
- Hệ số tự tài trợ.
- Vòng quay hàng tồn kho

2. Căn cứ các chỉ tiêu trên, Anh chị hãy đánh giá tình hình tài chính của Công ty trong năm 2007.

3. Trong năm 2008, dự kiến Công ty được ứng trước 20% giá trị sản lượng. Năm 2007 công ty trích 35% lợi nhuận để lại để bổ sung vốn lưu động tự có năm 2008, dự kiến vòng quay vốn lưu động năm 2008 như năm 2007. Hãy đề xuất hạn mức vốn lưu động cao nhất năm 2008 tại ngân hàng của bạn, biết rằng cùng năm 1 ngân hàng khác đã cấp hạn mức cho công ty này là 20 tỷ đồng.

Bài làm :

Phần 1,2 tự làm

Phần 3:

Vòng quay vốn lưu động (năm 2008 và 2007) = Doanh thu thuần / (Trung bình TS Lưu động 2006-2007) = $133000 / (64000 + 40100) \cdot 0,5 = 2,56$ **đúng**

Ta có :

* Chi phí sản xuất cần thiết = (x%) x Giá trị sản lượng - Khấu hao cơ bản - Tax - Lợi nhuận = $0,8 \cdot 270000 - 165 - 3000 - 567 = 215268$ **(212.268)**

* Nhu cầu vốn Lưu Động = Chi phí sản xuất cần thiết / vòng quay vốn lưu động = $215268 / 2,56 = 84089$ **(82.917)**

*Hạn Mức Tín Dụng = Nhu cầu vốn lưu động - Nguồn vốn KD ngắn hạn tự có - Nguồn ngắn hạn coi như tự có - Nguồn ngắn hạn khác

= 84089 **(82.917)** - $0,35 \cdot 399 - 20000 - 0,2 \cdot 270000 = 9949,35$ (*theo như cách này c tính thì doanh thu đã chỉ tính 80%.270 000 rồi tại sao lại trừ tiếp 20%.270 000 1 lần nữa.?*)

Lớp t cô chữa thể này:

$HMTD = \text{cpsx cần thiết/vòng quay VLD} - \text{vốn tự có đối ứng} - \text{các khoản huy động khác} = 212.268/2.56 - 35\%.399 - (20000 + 6000 + 2000 + 50) = 54.727$

Monkey

Bài 2 (Câu 1 – đề tín dụng 2) – bài tập xác định dòng tiền

Ta có :

Doanh thu	1800
Chi phí biến đổi	$1800 \cdot 0,6 = 1080$
Chi phí cố định	100
(1) = Doanh thu – chi phí	$1800 - 1080 - 100 = 620$

Năm	1	2	3
(1)	620	620	620
Khấu hao	300	500	500
EBIT	320	120	120
Thuế	128	48	48
OCF = EBIT + Khấu hao – Thuế	492	572	572

(OCF là dòng tiền từ tài sản

Dòng tiền qua các năm gồm có : vốn bỏ ra ,OCF và bán TSCĐ

$\Rightarrow NPV = -800 + (492-800)/1,1 + 572/1,1^2 + (572+300)/1,1^3$

$= 47,874 > 0$ **đúng**

\Rightarrow Chấp nhận dự án

\Rightarrow